

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **54/2018/HS-ST**
Ngày 23 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Văn Công - Cán bộ hưu trí.

2/ Ông Trần Công Mẫn - Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/TL-HSST ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1985 tại thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Số 128 đường 862, Khu phố M, Phường N, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở hiện nay: Ấp GC, xã LH, thị xã GC, Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thế H, sinh năm 1951 (sống) và bà Lưu Thị Thanh L, sinh năm 1960 (sống); vợ: Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1988; con: có 02 con lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: 01 lần ngày 17/7/2017 bị Ủy ban nhân dân phường N, thị xã GC quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại, xã, phường, thị trấn thời gian 03 tháng kể từ ngày 17/7/2017 đến

17/10/2017; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2018 đến ngày 01/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC quyết định **thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú**. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Lưu Thị Thanh L, sinh năm 1960 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp GC, xã LH, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:* Dương Văn M, sinh năm 1970 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp GC, xã LH, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 15/8/2018, bị cáo Nguyễn Văn H sử dụng xe mô tô hai bánh, hiệu Wave anpha, biển kiểm soát 34P5 -8786 đến nhà của người tên Đ ở xã BT, huyện GCT (không rõ họ, tên, địa chỉ) hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá với mục đích sử dụng, sau khi nhận 02 bịch ma túy điều khiển xe về nhà bà Lưu Thị Thanh L (mẹ ruột) cất giấu trong phòng ngủ, sau đó đi ra ngoài làm chuồng gà. Đến khoảng 16 giờ 25 phút (cùng ngày), thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ:

- 02 bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn trong suốt (Bị cáo Nguyễn Văn H khai là ma túy tổng hợp) đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của bị cáo và người chứng kiến Dương Văn M.

-01 (một) cái kéo màu bạc bằng kim loại đã qua sử dụng;

- 01 (một) cân tiểu ly đã qua sử dụng;

- 01 xe gắn máy hai bánh Wave anpha, biển kiểm soát 34P5 -8786.

Theo Kết luận giám định số 148/KL-GĐ-PC09 ngày 17/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang: Mẫu tinh thể trong 02 (hai) bịch nylon được hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt (bị cáo Nguyễn Văn H khai là ma túy tổng hợp) để trong 01 (một) bì thư được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn H (Người bị bắt), Dương Văn M (Người chứng kiến); gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3449 gam loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 48/CT-VKSTXGC ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo

Nguyễn Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng Viện kiểm sát nêu là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo từ 15 (*Mười lăm*) tháng tù đến 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2018 đến ngày 01/10/2018.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 35; khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng và nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong vụ số 148 ngày 17/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; có chữ ký, ghi họ tên trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều L, giám định viên Nguyễn Thanh Tr;

- 01 (một) cái kéo màu bạc bằng kim loại đã qua sử dụng;

- 01 (một) cân tiểu ly đã qua sử dụng;

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe gắn máy hai bánh Wave anpha, biển kiểm soát 34P5 -8786 (Do xe không hợp pháp).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là xin được hưởng án treo để ở nhà phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung:*

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận do nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy với giá 300.000 đồng của người tên Đ ở xã BT, huyện GCT (không rõ họ tên, địa chỉ) để sử dụng có trọng lượng 0,3449 gam loại Methamphetamine. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 ([sửa đổi, bổ sung năm 2017](#)) như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. **Năm 2017, Bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy** bị Ủy ban nhân dân Phường M, thị xã GC quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời gian 03 tháng kể từ ngày 17/7/2017 đến 17/10/2017 chấp hành xong cho thấy bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo có **thời gian giáo dục cải tạo nhưng bị cáo không chịu cải sửa bản thân để trở thành người công dân có ích cho xã hội nay bị cáo lại tiếp tục cố ý phạm tội mới**; Do vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mẹ của bị cáo bà Lưu Thị Thanh L là thương binh nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với bà Lưu Thị Thanh L hoàn toàn không biết việc bị cáo Nguyễn Văn H cất giữ ma túy tại nhà bà nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

Bị cáo Nguyễn Văn H khai mua ma túy của một người tên Đ ở xã BT, huyện GCT, tỉnh Tiền Giang (không biết rõ họ tên và địa chỉ cư trú)

khoảng 05 đến 07 lần mỗi lần giá từ 200.000đ đến 300.000đ. Qua xác minh tại xã BT, huyện GCT không có người tên Đạt mua bán ma túy và bị cáo khai có mượn người bạn tên S, Phường H, thị xã GC (không biết rõ họ tên và địa chỉ cư trú cụ thể) xe gắn máy hai bánh Wave anpha, biển kiểm soát 34P5 -8786. Qua xác minh tại Phường H, thị xã GC không có người tên Sơn sở hữu và sử dụng xe gắn máy hai bánh Wave anpha, biển kiểm soát 34P5 -8786.

Do không biết rõ họ tên và địa chỉ cư trú cụ thể của người tên Đ và S nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Gò Công không làm việc được nếu sau này làm việc được sẽ xử lý sau là có cơ sở.

[3] *Về xử lý vật chứng:*

Các vật dụng gồm: 01 gói niêm phong vụ số 148 ngày 17/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký, ghi họ tên trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều L, giám định viên Nguyễn Thanh Tr; 01 (một) cái kéo màu bạc bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) cân tiểu ly đã qua sử dụng. Đây là chất ma túy và các dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy **không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.**

Đối với 01 xe gắn máy hai bánh Wave anpha, biển kiểm soát 34P5 -8786 qua trưng cầu giám định, theo Bản kết luận giám định số 1381/GĐ-PC09(Đ3) ngày 19/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang thì số máy, số khung đã “bị đục xóa”, biển số 34P5 -8786 là giả. Đây là xe không hợp pháp, không được phép lưu hành nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là có cơ sở.

Do bị cáo bị nghiện ma túy, không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần buộc bị cáo nộp tiền phạt bổ sung.

[4] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Qua ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công phù hợp với một phần quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày **15/8/2018 đến ngày 01/10/2018**).

- *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong vụ số 148 ngày 17/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký, ghi họ tên trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều L, giám định viên Nguyễn Thanh Tr.

- 01 (một) cái kéo màu bạc bằng kim loại đã qua sử dụng;

- 01 (một) cân tiểu ly đã qua sử dụng.

* Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe gắn máy hai bánh Wave anpha, biển kiểm soát 34P5 -8786.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21 tháng 11 năm 2018 giữa Cơ Quan Cảnh Sát Điều Tra Công an thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang).

Thời gian thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Gò Công;
- CC THADS thị xã Gò Công;
- Cơ quan THAHS thị xã Gò Công
- Bị cáo; Người liên quan;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Liễu